

QUY ĐỊNH

Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số **/2024/QĐ-UBND**
ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh Bình Định)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh, bao gồm: mô hình tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh; nội dung quản lý hoạt động du lịch tại khu du lịch cấp tỉnh; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện); **UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là UBND cấp xã)**; đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, cộng đồng dân cư có tham gia các hoạt động dịch vụ du lịch và khách du lịch khi đến khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Định.

3. Tổ chức, cá nhân quản lý và khai thác, kinh doanh tại khu du lịch được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh, thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Khu du lịch cấp tỉnh* là khu vực có ưu thế về tài nguyên du lịch, được quy hoạch, đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch và được UBND tỉnh công nhận là khu du lịch cấp tỉnh.

2. *Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh* là các đơn vị được thành lập theo quy định pháp luật và có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

3. *Doanh nghiệp đầu tư hình thành khu du lịch cấp tỉnh* là doanh nghiệp đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác khu du lịch cấp tỉnh được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. *Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch tại khu du lịch cấp tỉnh* gồm tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành; tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn

uống, mua sắm, thể thao, vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe đạt chuẩn phục vụ khách du lịch.

Điều 4. Nội dung và nguyên tắc quản lý khu du lịch

1. Nội dung quản lý

- a) Quản lý công tác quy hoạch và đầu tư phát triển.
- b) Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, hoạt động của hướng dẫn viên du lịch.
- c) Quản lý việc đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch.
- d) Bảo đảm an toàn cho khách du lịch; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong khu du lịch.
- đ) Xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch.
- e) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc quản lý

- a) Các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh phải niêm yết nội quy (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) và có Quy chế hoạt động theo quy định của pháp luật và quy định này.
- b) Đơn vị quản lý khu du lịch trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch một cách hợp lý để phát triển du lịch bền vững theo quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh.
- c) Hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại khu du lịch trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo thực hiện đúng quy định về kinh doanh dịch vụ du lịch, đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ theo quy định của pháp luật và Quy định này.
- d) Tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cá nhân tham gia hoạt động du lịch, cộng đồng dân cư địa phương trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường du lịch, bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị của tài nguyên du lịch, nâng cao chất lượng du lịch, đa dạng sản phẩm du lịch; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức doanh nghiệp, người dân khai thác có hiệu quả tiềm năng và thụ hưởng quyền lợi từ hoạt động du lịch.
- đ) Kiểm tra, giám sát, có giải pháp ngăn chặn, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm trong việc khai thác, sử dụng các tài nguyên du lịch, làm phá vỡ cảnh quan thiên nhiên, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội và các hành vi vi phạm khác trong khu du lịch.
- e) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Định có trách nhiệm phối hợp thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động tại các khu du lịch theo quy định của pháp luật.

Chương II

MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 5. Mô hình Quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Đối với khu du lịch do doanh nghiệp đầu tư hình thành: Doanh nghiệp có trách nhiệm quản lý và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền quản lý khu lịch cấp tỉnh theo quy định tại **khoản 19 Điều 13 Quy định này**.

2. Đối với khu du lịch do UBND cấp huyện quản lý: Chủ tịch UBND cấp huyện giao cho Phòng Văn hoá và Thông tin, là cơ quan chuyên môn trực thuộc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về du lịch, thực hiện chức năng quản lý khu du lịch trên địa bàn theo hướng dẫn tại **Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 09/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện**. Nội dung quản lý khu du lịch theo quy định tại Chương III của Quy định này.

3. Đối với khu du lịch nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, Sở Du lịch lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh. UBND tỉnh thành lập hội đồng thẩm định, quyết định **công nhận** khu du lịch cấp tỉnh. Sở Du lịch thực hiện chức năng quản lý khu du lịch theo quy định của pháp luật.

4. Ban Quản lý Khu du lịch cấp tỉnh được thành lập hoặc tổ chức lại sau khi khu du lịch được UBND tỉnh công nhận.

5. Nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động quản lý khu du lịch của đơn vị sự nghiệp công lập không phụ thuộc vào ngân sách nhà nước. Kinh phí hoạt động bao gồm các khoản thu từ phí tham quan được trích để lại theo quy định tại **Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy định các loại phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Định**; khoản thu từ hoạt động dịch vụ tại khu du lịch; khoản tài trợ và đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Đối với các đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập việc sử dụng phí tham quan được trích, khoản thu từ hoạt động dịch vụ tại khu du lịch phải được thực hiện theo các quy định về sử dụng nguồn tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập hiện hành.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Nhiệm vụ

a) Công khai quy hoạch phát triển khu du lịch, quản lý việc thực hiện các quy hoạch và đầu tư theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Bảo vệ, đầu tư, tôn tạo, phát triển tài nguyên du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch tham quan, thụ hưởng giá trị của tài nguyên du lịch.

c) Ban hành nội quy, tổ chức kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch có thẩm quyền trong việc bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch cho các mục tiêu kinh tế khác; bảo vệ lợi ích cộng đồng dân cư tại địa phương, bảo đảm sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động du lịch.

d) Có biện pháp phòng, tránh rủi ro và tổ chức bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch; bảo đảm vệ sinh môi trường du lịch; thực hiện phòng chống cháy nổ, an ninh, an toàn trong khu du lịch.

e) Xây dựng hệ thống biển báo, cung cấp thông tin, hướng dẫn, cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, chỉ dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp, áp dụng các biện pháp cần thiết, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

g) Có trách nhiệm thu gom, xử lý các loại chất thải phát sinh trong hoạt động kinh doanh; khắc phục tác động tiêu cực do hoạt động khai thác tài nguyên du lịch gây ra đối với môi trường, cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái khu vực; có biện pháp phòng, chống tệ nạn xã hội trong hoạt động kinh doanh của mình.

h) Bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 26 của **Luật Du lịch số 09/2017/QH14**.

i) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn

a) Đầu tư, khai thác, bảo vệ tài nguyên du lịch.

b) Kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch và hướng dẫn viên du lịch trong quá trình quản lý và khai thác khu du lịch; đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các tổ chức, cá nhân, hướng dẫn viên có hành vi gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch.

c) Có quyền sáng tạo, phát triển, kinh doanh các sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu của khách du lịch và phù hợp với quy định của pháp luật.

d) Thu, quản lý và sử dụng các loại phí tham quan, phí dịch vụ và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

đ) Đối với khu du lịch là di tích đã được xếp hạng, di sản thiên nhiên đã được công nhận thì trong quá trình đầu tư, khai thác kinh doanh ngoài việc thực hiện theo quy định chung phải đảm bảo thực hiện theo các quy định của pháp luật về di sản văn hóa, về quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên. Việc tổ chức khai thác các di tích, di sản thiên nhiên để phục vụ kinh doanh du lịch phải có ý kiến thống nhất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

e) Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

3. Quyền lợi

a) Được treo biển hiệu phục vụ khách và sử dụng danh hiệu khu du lịch để quảng cáo, thu hút khách du lịch.

b) Được ưu tiên hỗ trợ đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch về quản lý và phục vụ khách.

c) Danh hiệu khu du lịch được đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Sở Du lịch, Trung tâm Xúc tiến Du lịch và được Sở Du lịch quảng cáo tại các Hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước.

d) Được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Chương III **QUY ĐỊNH QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH** **TẠI KHU DU LỊCH CẤP TỈNH**

Điều 7. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch

1. Kinh doanh dịch vụ du lịch bao gồm dịch vụ lữ hành, vận tải khách du lịch, lưu trú du lịch và các loại dịch vụ du lịch khác như: Dịch vụ ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi, giải trí, chăm sóc sức khỏe và dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch.

2. Các tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong các khu du lịch trên địa bàn tỉnh phải có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong các khu du lịch phải thực hiện các nội dung sau đây:

a) Thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành và Quy định này.

b) Chấp hành sự kiểm tra, giám sát về chất lượng dịch vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (kể cả đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh cung cấp nguyên liệu, sản phẩm phục vụ khách du lịch trong khu du lịch).

c) Không được sử dụng tư cách pháp nhân của tổ chức khác hoặc cho người khác sử dụng tư cách pháp nhân của mình trong quản lý, điều hành khu du lịch đã được giao.

d) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện, nghĩa vụ đối với từng loại hình kinh doanh dịch vụ du lịch; bán hàng đúng nơi quy định, niêm yết công khai giá dịch vụ và thực hiện bán hàng đúng giá niêm yết; thực hiện đón tiếp, phục vụ khách bằng thái độ thân thiện lịch sự, hòa nhã, không tranh giành, đeo bám khách, gây mất trật tự an ninh trong khu du lịch.

e) Nghiêm cấm mua, bán, tàng trữ và sử dụng trái phép các chất ma túy, các chất gây nghiện; nghiêm cấm buôn bán, tiêu thụ bất hợp pháp động vật, thực vật hoang dã và các sản phẩm, chế phẩm được làm từ động, thực vật hoang dã; nghiêm cấm việc tổ chức mại dâm trong khu du lịch; không tổ chức các hoạt động vi phạm quy định cấm trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

4. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch trên địa bàn tỉnh phải phù hợp với quy hoạch, đề án phát triển du lịch của Trung ương, của tỉnh và huyện, thành phố đã được phê duyệt.

5. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vận tải khách du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao phải thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành. Thực hiện nghiêm yết, quy định rõ về độ tuổi và những người không được phép tham gia dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao; tổ chức quản lý, bảo vệ tài sản, tính mạng và mua bảo hiểm cho khách du lịch khi tham gia các hoạt động dịch vụ theo quy định.

6. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lữ hành phải công khai, niêm yết giá chương trình du lịch; có hướng dẫn viên du lịch; phải đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản cho khách khi tổ chức chương trình tham quan các tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho khách về quy định bảo vệ tài nguyên du lịch, vệ sinh môi trường; không được để khách lợi dụng hoạt động du lịch để xâm hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và thuần phong mỹ tục của các dân tộc; phản ánh kịp thời với chính quyền địa phương về các hành vi gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cảnh quan du lịch trên địa bàn.

7. Hướng dẫn viên du lịch được hành nghề trong khu du lịch khi đáp ứng đủ điều kiện tại khoản 3 Điều 58 Luật Du lịch.

Điều 8. Quản lý hoạt động đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch

1. Về tài nguyên đất tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Luật Đất đai và tuân thủ những quy định sau:

a) Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch trong các khu du lịch phải tuân theo quy hoạch, đề án phát triển du lịch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng đất trong các khu du lịch làm dịch vụ du lịch phải sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích được giao; tuân thủ các quy định về môi trường, tài nguyên đất; không phát sinh tranh chấp đất đai.

c) Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê đất để xây dựng các công trình làm dịch vụ trong các khu du lịch phải thực hiện theo quy định và xây dựng công trình phù hợp với quy hoạch, đề án phát triển du lịch của tỉnh và huyện, thành phố đã được phê duyệt.

d) Đất sau khi được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc cho thuê, trong thời gian quy định mà chủ dự án không triển khai thực hiện hoặc triển khai thực hiện chậm gây lãng phí sẽ bị thu hồi theo quy định.

đ) Khi hết thời hạn thuê đất, nếu có nhu cầu thuê tiếp; tổ chức, cá nhân phải làm hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

e) Trong thời hạn thuê đất, nếu ngừng hoạt động kinh doanh du lịch hoặc không còn nhu cầu sử dụng, các tổ chức, cá nhân phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất để xem xét giải quyết.

g) Quỹ đất chưa sử dụng tại các khu du lịch được quản lý chặt chẽ theo quy định không để tình trạng lấn chiếm, sử dụng trái phép.

2. Về tài nguyên tự nhiên trong các khu du lịch được thực hiện theo các quy định sau:

a) Tài nguyên tự nhiên trong các khu du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng có hiệu quả để phát triển du lịch; không được xả các loại chất thải, rác thải gây hủy hoại môi trường tự nhiên và phá vỡ cảnh quan thiên nhiên; tuân thủ quy định của pháp luật về Lâm nghiệp đối với khu du lịch sinh thái trong rừng.

b) Các tổ chức, cá nhân đều phải có trách nhiệm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, các danh lam thắng cảnh, hệ sinh thái động thực vật, ao hồ, sông, kênh, rạch....

c) Việc khai thác tài nguyên nước vào mục đích kinh doanh dịch vụ du lịch phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên nước. Sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả; bảo đảm sử dụng tổng hợp đa mục tiêu, công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân.

d) Các tổ chức, cá nhân không được tự ý chặt phá các loại cây xanh lâu năm trong khu du lịch và các di tích lịch sử - văn hóa. Tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp trong các khu du lịch, vì mục đích cải tạo mặt bằng hoặc lý do chính đáng khác muốn chặt, phá cây xanh lâu năm phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

3. Về tài nguyên du lịch văn hóa trong các khu du lịch được thực hiện theo quy định của **Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10** và các quy định pháp luật liên quan.

4. Về đầu tư các dự án khu du lịch trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo **Luật Đầu tư số 61/2020/QH14** và tuân thủ các quy định sau:

a) Các tổ chức, cá nhân khi thực hiện đầu tư dự án khu du lịch phải có Quyết định chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, trừ trường hợp không thuộc diện phải quyết định chủ trương đầu tư hoặc không thuộc diện phải đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, lao động và quy định pháp luật có liên quan. Ngoài ra, đối với các dự án khu du lịch có kết hợp hoạt động sản xuất chăn nuôi, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về điều kiện chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi, tránh lan dịch bệnh sang người.

c) Đối với dự án thực hiện theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư và quy định của pháp luật có liên quan.

d) Các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật liên quan; cung cấp các văn bản, tài

liệu, thông tin liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra và giám sát hoạt động đầu tư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quy định về bảo đảm an toàn cho khách trong khu du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch; có biện pháp phòng, tránh rủi ro và tổ chức bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch; có trách nhiệm cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, chỉ dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp; áp dụng biện pháp cần thiết, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống phải tuân thủ đúng quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Đối với kinh doanh sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khoẻ của khách du lịch phải thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

Điều 10. Quy định về bảo đảm an ninh trật tự tại khu du lịch cấp tỉnh

Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch tại khu du lịch cấp tỉnh phải chấp hành đầy đủ các quy định về công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự tại khu du lịch cấp tỉnh và có trách nhiệm như sau:

1. Thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về khai báo lưu trú, cư trú đối với người lao động và khách du lịch cư trú, lưu trú tại khu du lịch cấp tỉnh; có các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch.

2. Phối hợp với lực lượng công an cơ sở để thành lập tổ, đội tự quản về an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy để đảm bảo an ninh an toàn cho khu du lịch cấp tỉnh.

3. Công khai đầy đủ, niêm yết cụ thể số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận và giải quyết các vấn đề liên quan an ninh trật tự.

4. Đảm bảo mọi hoạt động trong khu du lịch cấp tỉnh không làm phương hại, đe dọa xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

5. Thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn giao thông, không vi phạm hành lang an toàn giao thông; bố trí bãi đỗ, neo đậu và bảo đảm an toàn cho các phương tiện vận tải của tổ chức, cá nhân đến khu du lịch cấp tỉnh.

6. Các khu du lịch cấp tỉnh phải có phương án bảo đảm an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn theo quy định.

7. Chủ động phát động và thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tích cực tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về an ninh trật tự có liên quan đến hoạt động khu du lịch cấp tỉnh; tham gia phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội và hoạt động sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy; các hoạt động mê tín dị đoan, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc, tuyên truyền đạo trái pháp luật....

Điều 11. Quy định về bảo vệ môi trường trong các khu du lịch

1. Môi trường trong khu du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo và phát triển theo hướng xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn, lành mạnh và văn minh. Nghiêm cấm xả các loại chất thải, rác thải gây huỷ hoại môi trường tự nhiên và phá vỡ cảnh quan thiên nhiên.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải xây dựng và niêm yết nội quy trong đó có những quy định về bảo vệ môi trường. Tổ chức phương tiện, hệ thống thu gom, phân loại, xử lý các loại chất thải đúng quy định.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch trong khu du lịch phải tuân thủ những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo khoảng cách an toàn đối với những nơi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm đến môi trường xung quanh.

4. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường bằng các hình thức treo băng rôn, pa nô, áp phích, khẩu hiệu mang những thông điệp về bảo vệ môi trường.

5. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tuân thủ đúng quy định về bảo vệ môi trường và các quy định sau:

a) Có hệ thống nhà vệ sinh công cộng theo tiêu chuẩn quy định; có các biện pháp phòng chống, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường; có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do có hành vi làm tổn hại đến môi trường.

b) Bố trí thùng rác công cộng, phương tiện thu gom rác thải theo hướng phân loại tại nguồn; thực hiện vệ sinh môi trường, thu gom rác thải đảm bảo không ồn ứ gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường; thực hiện chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý các loại chất thải theo đúng quy định.

c) Bảo vệ nghiêm ngặt, không cho chặt phá cây xanh lâu năm, cây gỗ quý trong khu du lịch, khi cải tạo mặt bằng cần chặt, phá cây trồng lâu năm phải được cấp có thẩm quyền cho phép.

d) Không thả rông gia súc, gia cầm trong các khu du lịch.

Điều 12. Quy định về xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch và tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch có trách nhiệm đầu tư xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch nhằm mục đích tạo điều kiện cho du khách tiếp cận các khu du lịch dễ dàng. Các biển báo phải tuân thủ theo tiêu chuẩn quy định.

2. Nhà nước có trách nhiệm đầu tư xây dựng mới và nâng cấp hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn đặt trong thành phố, thị trấn và quốc lộ qua địa phận tỉnh; điểm

cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch tại các khu du lịch trọng điểm. Kinh phí xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo.

3. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch có trách nhiệm đầu tư xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch trong các địa điểm đã được cơ quan thẩm quyền giao quản lý, khai thác.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan

1. Sở Du lịch

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch: Kinh doanh lưu trú du lịch; kinh doanh lữ hành; kinh doanh sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe; kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch tại các khu du lịch theo quy định pháp luật.

b) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình **UBND tỉnh** quyết định công nhận khu du lịch.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định các dự án đầu tư phát triển du lịch tại khu du lịch cấp tỉnh trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp các khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp làm chủ đầu tư, trên cơ sở quy hoạch xây dựng chung, doanh nghiệp lập quy hoạch chi tiết, lấy ý kiến của Sở Du lịch về chuyên ngành trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

d) Phối hợp kiểm tra, giám sát nội dung và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển du lịch theo quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện hướng dẫn thi hành; tổ chức kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực văn hóa, thể thao trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh và hoạt động của đơn vị quản lý khu du lịch, tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

a) Xem xét tham mưu cấp có thẩm quyền văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư tại khu du lịch cấp tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư.

b) Xem xét tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối bố trí/ hỗ trợ vốn đầu tư công để đầu tư xây dựng hạ tầng đến các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh;

c) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các dự án du lịch tại khu du lịch cấp tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; Thực hiện việc kiểm tra, xử lý vi phạm của Doanh nghiệp theo quy định của **Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14**.

4. Sở Tài chính

a) Tham mưu cấp thẩm quyền biện pháp quản lý bình ổn giá; ngăn ngừa tình trạng nâng giá dịch vụ du lịch vào mùa cao điểm, lễ, tết.

b) Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị sự nghiệp công lập quản lý sử dụng các nguồn thu từ hoạt động du lịch theo quy định.

5. Sở Công Thương

Quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ thương mại phục vụ du lịch.

6. Cục Quản lý thị trường

Phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh quản lý, kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giá, chất lượng hàng hoá và dịch vụ.

7. Sở Giao thông Vận tải

a) Phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh theo thẩm quyền về công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông đến các khu du lịch; kiểm tra, công bố các bến xe; phối hợp UBND cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra xây dựng và công bố bến thủy nội địa theo quy hoạch được phê duyệt.

b) Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm giao thông đối với các phương tiện vận chuyển khách du lịch đến các khu du lịch cấp tỉnh.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Hướng dẫn, kiểm tra thủ tục đất đai, quy định về bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên nước, đa dạng sinh học và di sản thiên nhiên theo thẩm quyền đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy định về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường tại khu du lịch cấp tỉnh theo thẩm quyền.

9. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn chủ đầu tư lập quy hoạch chi tiết, lập dự án đầu tư, cấp phép xây dựng công trình du lịch.

b) Kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng khu du lịch cấp tỉnh.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở Du lịch chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hoá –

Thông tin - Thể thao các huyện, thị xã, thành phố, hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền quy định về mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh và quản lý hoạt động trong khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Định nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cá nhân tham gia hoạt động du lịch, cộng đồng dân cư địa phương trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường du lịch.

b) Tăng cường kiểm tra, xử lý theo quy định pháp luật các hành vi vi phạm trong hoạt động thông tin và truyền thông tại khu du lịch cấp tỉnh.

11. Sở Y tế

Hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm việc thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng chống dịch bệnh; phương án cứu nạn, cứu hộ y tế cho khách du lịch tại khu du lịch cấp tỉnh.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện các dự án đầu tư phát triển du lịch có liên quan đến sử dụng đất nông, lâm, ngư nghiệp.

b) Phối hợp, hỗ trợ thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; duy trì và khôi phục làng nghề truyền thống, tạo ra sản phẩm làm quà lưu niệm phục vụ nhu cầu khách du lịch.

13. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về tệ nạn xã hội trong khu du lịch cấp tỉnh.

b) Triển khai và tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu việc làm và phục vụ phát triển du lịch.

14. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh trật tự về ngành nghề kinh doanh có điều kiện tại các khu du lịch cấp tỉnh, quản lý phòng cháy chữa cháy, cư trú, lưu trú, nhập cảnh, xuất cảnh đối với khách du lịch và lao động làm việc tại khu du lịch cấp tỉnh.

b) Hướng dẫn các tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh xây dựng các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn, bảo đảm an toàn giao thông tại khu du lịch cấp tỉnh.

c) Thường xuyên hướng dẫn các tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh tham gia phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng các mô hình tự quản về an ninh trật tự tại khu du lịch cấp tỉnh nhằm đảm bảo an ninh trật tự và phối hợp với lực lượng công an cơ sở giải quyết các vụ việc liên quan an ninh trật tự xảy ra.

15. Cục Thuế tỉnh

a) Tổ chức thực hiện công tác Quản lý thuế và các khoản thu khác của Ngân sách Nhà nước từ hoạt động kinh doanh du lịch theo quy định của pháp luật đối với các các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch thuộc phạm vi quản lý thu trên địa bàn tỉnh Bình Định.

b) Hướng dẫn việc in, phát hành và sử dụng vé tham quan, hóa đơn (điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền) khi tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch cung cấp dịch vụ; kiểm tra, thanh tra về thuế, hóa đơn; xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn theo quy định của pháp luật.

16. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương:

- Kiểm tra, kiểm soát, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức hoạt động du lịch chấp hành quy định của pháp luật về an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới biển; tổ chức quản lý, đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội, quản lý khách du lịch là người nước ngoài hoạt động trong khu vực biên giới biển.

- Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong khu vực biên giới biển theo thẩm quyền.

b) Kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện hoạt động trong khu vực biên giới biển theo Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chỉ đạo đối với các dự án đầu tư phát triển tại các khu du lịch trên địa bàn thực hiện theo đúng quy hoạch, đề án phát triển du lịch của tỉnh và của huyện, thị xã, thành phố đã được phê duyệt.

b) Phối hợp với Sở Du lịch và các ngành chức năng tham mưu cho UBND tỉnh cơ chế, chính sách về quy hoạch, quản lý, sử dụng và bảo vệ các khu du lịch.

c) Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên du lịch, bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch; xây dựng môi trường du lịch trong các khu du lịch xanh - sạch - đẹp.

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ tại các khu du lịch theo quy định của pháp luật và Quy định này.

đ) Có trách nhiệm cung cấp dịch vụ công, hướng dẫn đơn vị quản lý du lịch việc lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh gửi Sở Du lịch thẩm định trình UBND tỉnh quyết định khi đủ điều kiện công nhận theo quy định của Luật Du lịch.

e) Thực hiện quản lý nhà nước về du lịch tại các khu du lịch theo quy định; giữ gìn vệ sinh môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tại các khu du lịch; quản lý các khu di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch cộng đồng trong các khu du lịch theo quy định của pháp luật và Quy định này.

g) Cấp giấy đăng ký kinh doanh dịch vụ du lịch cho các hộ kinh doanh cá thể hoạt động trên địa bàn theo thẩm quyền.

h) Chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm hành chính trong các khu du lịch trên địa bàn theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền quy định thì báo cáo UBND tỉnh và các ngành chức năng của tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

i) Kiểm tra các bến, bãi và điểm dừng đỗ phương tiện, xử lý vi phạm đối với các phương tiện vận chuyển khách du lịch theo quy định của pháp luật.

18. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có khu du lịch cấp tỉnh

Phối hợp với đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

19. Các doanh nghiệp đầu tư, quản lý khu du lịch cấp tỉnh

a) Tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Du lịch và các quy định khác có liên quan.

b) Thực hiện các quy định tại Chương III của Quy định này.

c) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ và cộng đồng địa phương sinh sống trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật và nội quy của khu du lịch cấp tỉnh; có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ tài nguyên du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Sở Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện, trước ngày 30/11.

2. Các sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện trách nhiệm theo quy định của pháp luật và được giao trong Quy định này.

3. UBND cấp huyện có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này đối với các khu du lịch thuộc địa bàn; xử lý hoặc kiến nghị việc xử lý đối với vi phạm theo thẩm quyền; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình kết quả thực hiện Quy định này về Sở Du lịch trước ngày 15/11 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

4. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và khách du lịch trong các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Quy định này.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Du lịch để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo quy định./.